

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 107/2021/HSST

Ngày: 29/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Long

Bà Nguyễn Hữu Đạt

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Nga – Thư ký

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 106/2021/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2021/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1971; Nơi sinh: Hòa Bình; Giới tính: Nam
Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm Y II, xã Y, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.
Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Trình độ văn hóa: 4/12;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn B, Con bà: Hà Thị L; Có vợ là: Nguyễn Thị Th và 02 con; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án: Không

Tiền sự: 01, Ngày 31 tháng 7 năm 2018, bị Tòa án nhân dân thành phố H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 16 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2021 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1993

Nơi cư trú: đội 9, thôn K, xã V, huyện K, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

*Người chứng kiến:

+ Anh Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1956

Nơi cư trú: tổ dân phố Ngọc 2, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (vắng

mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h ngày 18/6/2021, Nguyễn Văn Tr điều khiển xe mô tô BKS 28B1-269.32 mượn của con rể là anh Nguyễn Văn Th đi từ nhà đến khu vực đầu đê Quỳnh Lâm, giáp Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Hòa Bình để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây Tr gặp một người phụ nữ không quan biết, qua trao đổi Tr mua được của người này 03 gói ma túy để trong vỏ bao thuốc Lào trên vỏ in chữ " hạt đỗ say" với giá 600.000đ.

Sau khi mua được ma túy, Tr cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến khu vực tổ 03, phố Ngọc, phường T, thành phố H thì bị Tổ công tác Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số 192/KLGD-CAT- PC 09 ngày 25/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: *"Chất bột dạng cục màu trắng trong 03 gói giấy trong phong bì niêm phong một mặt có ghi đối tượng bị bắt Nguyễn Văn Tr gửi giám định có khối lượng 0,52g, là ma túy loại heroin và Methamphetamine"*.

Bản cáo trạng số: 103/CT-VKSTP ngày 16/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố: Nguyễn Văn Tr về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kết thúc quá trình tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố; Về hình phạt: đề nghị HĐXX Áp dụng Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, 38 BLHS, Xử phạt: Nguyễn Văn Tr mức án từ 18 đến 21 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu xuất hủy số ma túy là vật chứng vụ án được hoàn lại sau khi đã lấy mẫu giám định.

Đối với chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Nguyễn Văn Th, khi cho bị cáo mượn xe, anh Th không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trao trả xe cho anh Th, nên không đề cập thêm.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được đối tượng cụ thể, do đó không đủ căn cứ xử lý.

Bị cáo trình bày lời bào chữa, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi và Quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Do vậy hành vi và Quyết định tố tụng trên là hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội, gỡ tội, tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay Nguyễn Văn Tr khai nhận khoảng 10h ngày 18/6/2021, Tr đi từ nhà đến khu vực đầu đê Quỳnh Lâm, giáp Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Hòa Bình để mua ma túy sử dụng, tại đây bị cáo gặp một người phụ nữ không quen biết, Tr trao đổi và ma được của người này 03 gói ma túy đựng trong vỏ bao thuốc Lào có in chữ "hạt đỗ say", sau khi mua được ma túy bị cáo cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc sau đó điều khiển xe mô tô đi về nhà, khi đi đến khu vực tổ 03, phố Ngọc, phường T, thành phố H thì bị Tổ công tác Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai của bị cáo phù hợp với hành vi khách quan vụ án, lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết quả giám định ma túy, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn Tr đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 BLHS. Trong vụ án này bị cáo đã có hành vi tàng trữ hai chất ma túy khác nhau, vi phạm điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Có đủ căn cứ kết luận: Nguyễn Văn Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nguyễn Văn Tr là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xong vì bản thân nghiện chất ma túy, coi thường pháp luật, nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện dẫn đến phạm tội.

Hành vi bị cáo gây ra xâm hại đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội, làm gia tăng tội phạm trên địa bàn, mặt khác ma túy còn là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác, do vậy cần xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo, và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo thấy tội phạm bị cáo gây là nghiêm trọng, bị cáo là người có nhân thân xấu, bản thân nghiện chất ma túy, đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy nhưng nay vẫn không từ bỏ được. Do đó cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét hiện bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, do đó cần áp dụng tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt, tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu xuất hủy số ma túy là vật chứng vụ án được hoàn lại sau khi đã lấy mẫu giám định.

Đối với chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy, xác định tài sản trên thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Văn Th con rể bị cáo, trước khi cho mượn anh Th không nhận thức được bị cáo sử dụng tài sản vào việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản cho anh Th, do đó Tòa không đề cập thêm.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng do không rõ lai lịch, địa chỉ nên chưa xác định được đối tượng cụ thể. Cơ quan điều tra tiếp tục có kế hoạch xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Nguyễn Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt: Nguyễn Văn Tr 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/6/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, Tuyên xuất hủy số ma túy là vật chứng vụ án được hoàn lại sau khi đã lấy mẫu giám định, vật chứng được niêm phong trong phong bì và có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng số: 116/BB ngày 13 tháng 9 năm 2021, hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc Nguyễn Văn Tr phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo. Người liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư Pháp tỉnh HB;
- VKSND cùng cấp;
- CQĐT, CQTHAHS cùng cấp;
- CQ THADS cùng cấp;
- Bị cáo; người liên quan;
- Trại tạm giam;
- Công thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu HSVA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Bùi Thành Niên